TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 142/2020/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 79/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người yêu cầu:

- Anh Hoàng Trọng H, sinh năm 1973.
- Chị Lê Thị M, sinh năm 1982.

Đều cư trú tại: Số nhà 01/06, ngách 01/231, phố L, tổ 10, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Hoàng Trọng H và chị Lê Thị M được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tiền Phong, thị xã Thái Bình (nay là thành phố Thái Bình), tỉnh Thái Bình ngày 24/01/2003. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nay anh H và chị M đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ. Anh H, chị M thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh H và chị M đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị anh H và chị M là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Hoàng Trọng H và chị Lê Thị M có 02 con chung là con Hoàng Ngọc Mai L, sinh ngày 12/01/2003 và con Hoàng Trọng Thanh T, sinh ngày 26/12/2008. Ly hôn anh H và chị M thỏa thuận: Anh Hoàng

Trọng H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh H không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi hai con chung.

[3] Về chia tài sản: Anh Hoàng Trọng H và chị Lê Thị M không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Anh Hoàng Trọng H và chị Lê Thị M chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Hoàng Trọng H và chị Lê Thị M thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung**:** Anh Hoàng Trọng H và chị Lê Thị M có hai con chung là con Hoàng Ngọc Mai L, sinh ngày 12/01/2003 và con Hoàng Trọng Thanh T, sinh ngày 26/12/2008. Ly hôn anh Hoàng Trọng H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh H không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Chị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh H và chị M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Trọng H và chị Lê Thị M mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H và chị M đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0004815 ngày 13/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- UBND phường Tiền Phong, TP Thái Bình (ĐKKH số 06, quyển số 01/2003, ngày 24/01/2003);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết